RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DEPOT-LEGAL

NĂM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2078 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ HAI 25 FÉVRIER 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

BÁO

	Báo ký, ký nhận và báo đảm không có tính ngoại quốc	Ngoại quốc	Gửi về đường thường	Bắc kỳ, Trung kỳ và Lào	Nam kỳ, Đại-Pháp, và các thuộc địa Pháp	Ngoại quốc
Một năm. .	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	12 $ 00
Các làng và Các công-sứ	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng. .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

N° 1938

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
Une seule insertion. . . . 0,80 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.
4e page

Mấy điều đàn-bà nước ta nên biết

Trong một tờ báo Tây có thuật một cái thư của người Hoa-kỳ thay lời tất cả bọn đàn ông mà yêu cầu mười khoản với bọn đàn bà để trả lời một cái thư trước thay lời tất cả bọn đàn bà mà yêu cầu với bọn đàn ông cũng mười khoản. Mấy khoản yêu cầu xem ra cũng thật là thiết trúng những thói hư nết xấu của đàn bà, có lẽ đem bỏ thêm vào những lời dạy còn thiếu ở trong các sách nữ-huấn nữ-tắc của mình, cũng không là quá đáng; không những là đàn bà nước Hoa-kỳ nên tuân theo cái lời yêu cầu ấy mà đàn bà nước ta, tưởng cũng nên lấy đó làm gương, để sửa sang lại đường ăn nết ở, cho trong gia đình được sum họp yên vui. Nay ta thử lược thuật cái đại cương mười khoản ấy ra dây để cho đàn bà nước ta cùng coi, tưởng cũng có thể cho là lời huấn thập điều của đàn bà được vậy: 1° là đàn bà phải hiền hòa; 2° là người nội-trợ phải săn sóc đến việc trong nhà; 3° là người đàn bà phải giữ cho quần áo lúc nào cũng gọn gàng sạch sẽ để coi, 4° là người đàn bà không nên để ý đến người đàn ông nào khác; 5° là người đàn bà chớ nên oán trách người chồng đánh mắng con trẻ; 6° là đàn bà có chồng, thì những khi về thăm nhà mình, không nên ở lâu; 7° là về cách cư xử, thì người đàn bà chớ nên quá nghe lời làng diêng; 8° là người vợ hiền thảo, chớ nên bao giờ nói xấu người chồng; 9° là đối với chồng thì bao giờ cũng nên tươi cười, suốt đời cái miệng như cái hoa tươi thắm trên cành; 10° là đàn bà nên biết khéo cư xử, để bụng yêu thương chồng cũng như là lũ trẻ nhớn tuổi.

Mười khoản kể ra ở trên ấy, đều là lời dạy hay cho đàn bà, tưởng ai cũng công nhận như thế; nhưng tựu trung khoản thứ 5, khoản thứ 7 và khoản thứ 9, lại là một bài thuốc đối bệnh của đàn bà nước ta hơn, vì đàn bà nước ta thường hay vì mấy cái chứng tật ấy mà sinh ra phu thê phản mục, cầm sắt bất điều, cái sầy nảy cái ung, đến nỗi trong nhà không mấy lúc được im hơi lặng tiếng, mà gia đình mất cả cái thú vui chung, ta thử bàn rõ ra đây, mong cho bọn quần thoa trong nước ta ai có tật thì phải giật mình, mau lo mà sửa đổi lại.

Xưa nay đàn bà, thường hay nghĩ công mang nặng đẻ đau, mà lòng thương yêu con hay quá, thương yêu quá rồi hay sinh thiên, lòng đã thiên thì điều hư điều lỗi của con, đều mở tối mà không thấy cả; người xưa có nói: «Nhân mạc tri kỳ tử chi ác» nghĩa là không may người biết điều dở của con, câu ấy nói về đàn bà thật đúng quá. Đàn bà lắm cái tình tình oái-oăm khó hiểu, không những là bênh con chiều con, không muốn cho ai nói động đến con, thậm chí thấy chồng quở mắng trách phạt, cũng cho là nghiêm khắc quá, mà có ý bất bình; cũng có lúc ngấm ngầm, để điều hờn giận ở trong bụng, cũng có lúc thì làm ngay ra mặt, mà điều này tiếng nọ, công nhiên phản đối với chồng; thường chỉ vì một cớ con con, mà cãi lẫy om sòm, làm cho trong nhà mất hòa khí, vợ làm mất lòng chồng, cha không dạy được con, không những là làm mất cái thú vui đầm ấm trong gia-đình, mà lại làm trở ngại cả đến việc gia-đình giáo-dục. Tấn bi-kịch ấy ở nước Nam ta quả thấy diễn ra luôn, mà nhất là những nhà có vợ nọ hầu kia, thì cái bi-kịch ấy điển ra lại càng kịch-liệt. Đàn bà ta đọc đến khoản thứ năm này, tưởng nên nghĩ ngay rằng mẫu giáo cốt nhớ có mẹ hiền, mình đã vì nưng con chiều con mà không dạy được con, thì tất phải nhờ công rèn cặp dạy bảo của cha, con trẻ mới mong có ngày thành-lập; nếu mẹ từ mà lại không có cha nghiêm, thì chỉ biết nuôi cho lớn mà không biết dạy cho hay, tránh sao khỏi tiếng con hư tại mẹ. Khoản thứ năm này không những là dạy cho đàn bà biết giữ bổn-phận đối với chồng, mà lại biết trách nhiệm đối với con nữa.

Đàn bà ta lại có cái tính chung này nữa: là tính hay trống mồm, hay khảo chuyện, hay nghe lời bàn tán thị phi, khi thanh nhàn vô-sự, thì tụm năm tụm ba, bàn tán hết việc nhà này sang việc nhà khác, khi vui câu chuyện thì đem cả việc xử trí trong gia-đình, mà bàn với chị em làng diêng hàng xóm; kẻ nói cách này, người bày cách khác, xui khôn thì ít, xui dại thì nhiều, đàn bà nhẹ dạ hay nghe, tất hay mắc nhiều điều nhầm lỗi. Phải nên biết rằng người chồng là chủ trương trong nhà, nếu có gặp việc khó khăn, mà tự mình không quyết đoán được, tất phải nhờ sức định đoạt của chồng, thì công việc mới không sai nhầm, và lại thuận vợ thuận chồng, thì vi đâu đến nỗi trống đánh ngược kèn thổi xuôi, mà trong gia đình kém cơ hưng vượng. Cho nên cái khoản thứ bảy đó cũng thiết trúng cái bệnh hay nghe nhời bàn tán của đàn bà nước ta.

Đàn bà nước ta lại còn có một tính rất là khó chịu, hơi có một tí bất bình, thì hoặc là rộng miệng cả tiếng, hoặc là làm giận làm hờn, người xưa có nói: «Phụ nhân trường thiệt», nghĩa là đàn bà dài lưỡi; lại có câu: «Phụ nhân dĩ hận vi thực», nghĩa là đàn bà lấy sự hờn giận làm cơm bữa, xem hai câu ấy thì biết nết đàn bà từ xưa vẫn thế. Người chồng cả ngày như ngồi trong lò lửa, như dẫm trên đống gai, thì trách sao khỏi đi tìm chốn mua vui. Trường hoa liễu trước lạ sau quen, duyên kháng-lệ tất phải trước nồng sau nhạt, mà nguồn ân bể ái, mới vì đó mà tát vơi đi dần dần. Cũng chỉ vì đàn bà hay hờn hay giận, gây nên cái tình say mê hoa nguyệt của chồng để sinh ra nhiều chuyện không hay về sau nữa. Sao bằng đàn bà biết khéo cư xử, dáng mặt cứ tươi vui, giọng nói cứ mềm mỏng, cho người chồng thường được hưởng cái vui thú ở trong nhà, thì dù thất chặt được mối ái tình, mà lại tạo thành được nền hạnh phúc. Khoản thứ chín tuy lắm thường, mà đàn bà cũng không nên quên lãng vậy.

H.T.B

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 24 Février 1924

Tại Nguyên-lão nghị-viện

Vì Nguyên-lão nghị-viện bỏ phiếu phá-đổi khoản xin lập lại lệ bảo cử từng hạt, thì hôi đồng coi về việc bảo-cử đã tử chức.

Tại Thứ-dân nghị-viện

Thứ dân nghị-viện nội-các đêm mai đến 7 giờ sáng mới giải tán. Nghị-viện đã xét xong cả các khoản. Sau nghị-viện bỏ 338 phiếu ưng chuẩn tất cả các bản dự án tài-chính. Số phiếu phản-đối là 218 cái.

Các phương-sách của chánh-phủ khở-nghi như sau này: Tăng các thứ thuế lên 2 phần mười, cộng được độ bốn ngàn triệu, trừng phạt nghiêm khắc việc đem tiền ra ký ở ngoài; kiểm-duyệt việc hối-đoái; nhượng quyền cho các tư-gia chế và bán đ êm đối v. v. Nghị-viện ưng chuẩn tăng tiền cước bưa-xa.

Quan Poincaré có nói: Vì nước Đức trây lười không chịu giả nợ, nên nước Pháp phải cố gắng về đường lý-tài. Ngài lại nói: « Nếu cuộc điều-tra của hội-đồng Giám-định gây được thiện-quả, điều đó là nhờ về việc trù bình trong bạt sông Rhur, như lời một nhà giám-định ngoại-quốc đã nói vậy ». Ngài nói mấy lời ấy, nghị-viện vỗ tay hồi lâu.

Đông đất

Ở Tarbes, ở Magnères, ở Argelès và ở Cauteret đất động khá mạnh. Không sĩ hị hại cả.

Việc nước Đức

Đảng quốc dân xin định đến ngày 6 mars thì bỏ cử nghị-viện trung-ương Nghị-viện xứ Bavière và các đảng khác đều phản đối. Đảng quốc-dân nói M. Stresemann có ý muốn hoãn việc bảo-cử đến tháng Décembre. Có lẽ giữa tháng mars, thì nghị-viện sẽ giải tán.

Ngày hôm nay, các lính-tụ ở nghị-viện sẽ xét mọi lời của đảng xã-hội phản đối việc ủy toàn quyền cho chánh-phủ.

Nhà quốc hội ngân-hàng phát-hành tiền-tệ kim-ngân để thế vào các giấy bạc.

Tòa nội các xứ Thuringe đã lập-thành. Các quan thượng-thư phần nhiều là các quan về cụu chính-thể.

Nghị-viện trung-ương đã bàn xong các lời chất-vấn về đất Palatinat. M. Stresemann tuyên bố rằng nay mai sẽ xuất bản một quyển sách nói về các việc của nước Đức hành-động về đất Palatinat.

Nghị-viện trung-ương ưng chuẩn một khoản nói rằng chánh-phủ nên nhắc lại rằng Von Seeckt, và quan chỉ-huy tranh bộ thượng-thư phải tuân theo mọi khoản của nghị-viện quyết-nghị.

Việc trong hạt trú bình

Hội-đồng Tổng-ủy-viên định đề việc thiết-quân-luật ở Pirmasens đến ngày 29 février mới bãi.

Số than nộp vào bởi khoản tử ngày 1er janvier đến ngày 10 février được một triệu chín trăm tám mươi nhăm nghìn, chín trăm mười hai tấn.

Tại hội-đồng giám định

Hội-đồng Giám-định thứ nhất hội-nghị bởi lâu để bàn về việc đường hỏa-xa nước Đức, về sự chinh-đốn lại việc thu lợi các đường hỏa-xa ấy.

Cavite, ngày 22 Février 1924

Việc nước Mexique

Tin Mexico City. — Quân lính của chánh-phủ liên hiệp đã chiếm được thành Moreria mà không phải khó nhọc gì. Quân lính khởi nghịch đã lui ra từ trước.

Tàu bể bị nạn

Tin Atlantic City. — Một chiếc tàu nhỏ Hoa kỳ tên là *Amlia* thủy thủ và hành khách có 25 người bị cạn ở một cái bãi-cát chưa biết có cứu được không. Tàu có chở nhiều hoa quả.

MƯỜI HAI TRIỆU BỐ VÀNG BẠC CHÔN Ở MỘT CÁI BẢO NGOÀI THÁI-BÌNH-DƯƠNG

Có tin rằng trong tháng này, một bọn người Anh sẽ đi một chiếc tàu nhỏ tên là *San Giorgio* đến một cái đảo nhỏ kia ở Thái-bình-dương vào để suy-cầu về đường học-vấn, và vừa để tìm một số lớn đồ vàng bạc chôn ở đấy.

Nguyên năm mươi năm về trước, trong khi hai xứ Chili và Pérou có việc chiến-tranh với nhau, người Chili thắng trận trên bộ và dưới bể, sắp tiến đến bến Lima, người Anh ở đấy bèn nhật nhạnh các đồ vàng bạc đáng giá 12 triệu dollars, đi một chiếc tàu tên là *Mary Mead* thẳng đến đảo Cocos, về phương tây con sông đào Panama, mà chôn cả dấy không cho ai biết. Ít lâu nữa, một bọn đàn thổ trước đi theo người Anh đến đấy, bắt được cả mà giết đi, chỉ để lại có viên chưởng lâu, một người cai và một người làm tàu mà thôi.

May có người thấy nói tàu *San-Giorgio* sắp đến khảo cứu ở đảo Cocos, bèn đến mách rằng ở đấy có chôn đồ vàng bạc đáng giá 12 triệu đồng. Người ấy nói chính mình có quen người phụ lâm tàu *Mary Mead* được sống sót, và người phụ ấy đã bảo rõ chỗ giấu vàng bạc.

VĂN UYỂN

Tân niên kỷ thuật

(Họa vận của thân-ông Tổng đốc Thanh-hóa, Ưng đại-nhân)

Trời nam sông núi vẫn cao sâu,
Xuân sắc hây hây nhuộm một màu,
Vàng trắng đua chen đầy mặt đất,
Móc mưa nhuần nhã thắm bèo rau.
Danh-trường sớm muộn lòng không lợi,
Lợi thị hơn thua thế mặc đâu. [bận,
Ngày tháng thôi đưa năm cũ mới.
Bút nghiên vui thú xướng hòa nhau.

Đạm-Phương nữ-sử

Vịnh hang Hoàng-xá (Quảng oai)

Thiện lối tìm hoa mới tới đây,
Càng lên thấy cảnh lại càng say.
Réu in cửa động trơ mào đá,
Nước gợn bèn bờ lẫn sắc mây.
Kia tượng Cao-nhân ai khéo tạc,
Nọ hang Hoàng-thạch thợ nào xây.
Trèo non mượn thú khuây lòng khách,
Có lẽ Bồng-lai cũng thế này.

Thanh-nhàn, Lê-đình-Phổi.

Một tin buồn trong báo-giới

Ông Phạm-duy-Tốn tạ thế

Bản quán rất lấy làm đau đớn mà báo cáo cùng ác bạn độc biết rằng ông Phạm-duy-Tốn vừa tị trần sáng hôm nay tại quí-xá phố hàng Dầu (rue Felloneau) số 54. Năm nay ông vừa 42 tuổi.

Ông Tốn khi mới tốt nghiệp trường Thông-ngôn ở Yên-phụ năm 1901 thì bổ làm thông-ngôn tòa sứ Ninh-bình, rồi đổi sang Thái-Bình (tòa sứ Bắc-ninh). Ngày lúc bấy giờ ông đã nổi tiếng là một tay thông-ngôn có đặc sắc và bắt đầu kết bạn với ông Nguyễn-ân-Vĩnh, bản-báo chủ-nhiệm, lúc đó cùng làm thông-ngôn một tòa.

Vì sự học thức tảo-thành của ông mà lúc bấy giờ được quan trên tin dùng lắm. Cứ như cái địa vị của ông và học-thức của ông thời bấy giờ thì giá ở người khác ắt có thể làm nên phú quí lắm, nhưng cái chí-khí cao-thượng, cái tâm-huyết hăng-hái của ông, không hám về đường công-danh phú-quí như ai, cho nên dù được tin dụng thế nào mặc lòng, ông cũng xin từ chức mà vào làm biên-tập trong *Đại-Việt tân-báo* là cái báo quốc-văn ra đời trước nhất tự xứ ta. Vậy thì trong làng báo, cũng với bản-báo chủ-nhiệm, ông là người vào làng trước nhất vậy.



Khi báo *Đại-Việt* bế quán thì ông Tốn vào làm tại Đông-dương ngân-hàng, tuy lúc bấy giờ tiền lương đã được cao lắm mà ông lại từ việc về làm đốc-học trường Tri-tri trong khoảng năm 1907-19 8 là lúc cái nền tân học của ta đang bắt đầu gây dựng. Khi mở Đại-học-đường ở Đồn-thủy thì ông có theo học cùng với ông Phạm-xuân-Tuyết mà chúng ta khéc chưa ráo nước mắt và mấy ông nữa đã bắn báo chủ-nhiệm mở tờ báo Pháp-văn *Notre Journal* sau cải thành tạp-chí *Notre Revue* thì ông Tốn lại bỏ nghề gõ đầu trẻ mà làm trợ-bút cho báo ấy.

Sau khi *Notre Revue* đóng cửa rồi thì ông lại vào làm thư-ký cho Đông-dương ngân-hàng ở Mông-tự trong ít lâu.

Đến năm 1913, khi mở *Đông-dương tạp-chí* thì ông ở Mông-tự có gửi nhiều bài về đăng báo, rồi sau ông lại từ bản Mông-tự mà về giúp một tay trong bộ biên-tập báo *Đông-dương tạp-chí*. *Trung-Bắc tân-văn* và *Công-thị báo*. Ngoài những bài xã-thuyết có giá-trị của ông, thì ông lại sở trường nhất về lối Hài-văn và Đoản-thiên tiểu-thuyết là hai mục ông đã gây ra trước nhất trong báo-giới vậy, rong khi đó, cụ F. H Schneider là nhà sáng lập ra bản quán đã rõ cái tài của ông, cho nên liền cử ông vào chủ trương báo *Lục-tỉnh tân-văn* trong Lục tỉnh, thì được công-chúng hoan-nghênh và ngợi khen vẫn báo của ông lắm. Nhưng cái sức lực của ông trong lúc bình sinh thì ông yếu luôn, cái nghị-lực, cái chí quả quyết của ông càng mạnh bao nhiêu thì cái sức lực của ông xem ra lại càng yếu đi bấy nhiêu, hình như con Tạo ghen ghét chi những người có tinh thần mạnh mẽ vậy. Vì thế mà ở trong Lục-tỉnh được ít lâu, ông lại trở về Hà-nội giữ chức bí-thư-ký trong bộ Biên-tập *Học-báo*. Sau vì vốn quá mà ông phải xin tạm nghỉ cho được dưỡng.

Ấy công-nghiệp của ông Phạm-duy-Tốn ở trong Học-giới và báo giới thì đại lược như thế.

Về đường kinh-tế thì ông có mở một cửa hàng *Tân-nam-lâu* là cửa hàng khách-sạn của người Việt-Nam ta mới có là một; ngày 5/11 ngày vào khoảng năm 1908 giữa là lúc cái phong-trào khai thương ở xứ ta mới nhóm lên. Cảnh nam-nhi học-thức mình mới thoạt tỉnh cái giấc mộng hư vân mà không cho việc buôn là tiện-nghệ; trong cảnh đó thì ông có thể kể vào một tay kiện-tướng tiên phong vậy. Mấy năm sau ông lại có mở một cửa hàng buôn đồ vàng bạc, tức là cái cửa hàng *Nam-bảo* đã có tiếng mà rồi ông để lại cho một bạn đồng bang kế nghiệp, nay vẫn còn phát đạt vững bền. Ông vốn không phải là nhà buôn nghề mà cái bão phụ ông cũng không chỉ ở việc buôn; sự khai thương của ông cũng vì một cái lân tư-tưởng của ông nóng nẩy quá nó xui giục ông làm vậy.

Về đường chính-trị thì trong mấy năm sau đây ông lại tỏ ra là một tay hùng biện và có lòng nhiệt thành với những việc công-ích hơn nữa. Năm 1919 thì ông có ra một khóa là từ năm 1920 đến 1923 làm đại-biểu cho khu thứ ba của thành-phố Hà-nội. Trong những khi hội-nghị, thì Hội-đồng đều phục ông là một ông nghị có tinh khái, hay nói thẳng mà bàn được nhiều việc đúng-đắn. Năm 1922 khi mở cuộc đấu-xảo Marseille thì ông được cử sang làm đại-biểu cho Nghị-viện Bắc-kỳ tại bên Pháp. Vì sức lực ông đã yếu sẵn rồi, không chịu nổi được cái khí-hậu bên Tây, cho nên khi trở về sức ông lạ kém lắm.

Được một bồi sức để lại, cho nên ông có vào giúp việc cho tòa báo *Thực-nghiệp* ít ngày, nhưng vẫn sau xem cái lực ông không cường theo được với cái tinh thần mà ông phải về nghỉ hẳn.

Ông Tốn nay sớm khuất đi, thật là trong làng báo ta thiệt mất một tay biên-tập có giá-trị, các hội-đồng thiệt mất một nhà nghị-luận đứng đầu có công-lâm. Nỗi tiếc thương của hết thảy mọi người có quen biết ông và có nghe tiếng ông thật không sao xiết kể vậy.

Than ôi! nước nhà đương buổi nhu tài, một người có nhiệt thành, có nghị lực, có học-thức mà lại là thông-tài Âu Á như ông ở vào cái lúc tân cựu giao-thời trong nước, nghĩ đến việc gì cũng thấy thiếu người cả thì thật cũng là một hạng nhân tài thiệt ưng cho đời, tuổi chưa bao nhiêu mà trời sao vội cướp!

Đến sáng mai, hồi 7 giờ, sẽ làm lễ cất đám, khởi hành từ qui-xá phố hàng Dầu, an táng tại địa phận làng Phương-lệ.

Bản quán xin cúi đầu trước linh sàng mà khóc ông và xin qui-quyến nhận lấy tấm lòng chia buồn rất thành-thiết của bản quán. Ô hô!

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

MỘT BỘ QUẦN ÁO CŨ BÁN ĐƯỢC 6.500 ĐỒNG

Ở Hoa-kỳ có tin đến nói rằng bộ quần áo cũ của quan cố thống-lĩnh Abraham Lincoln mặc, khi ngài bị John Wilkes bánh-thích ở rạp diễn-kịch Ford ở Washington, bán đấu-giá mới đây được 6 500 hoa-viên.

Cuộc thi thơ

Của Hoá-trụ-Quyên nữ-sĩ

MDCCCLVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Nguồn gốc vì đây đạo chẳng cùng.
Vách Không vững vàng phong cảnh [Giám,
Bóng Khuê vẳng vặc nước non Hồng.
Hạc mong ơn thánh quay đầu nghé,
Rùa mến danh hiền ngẩng cổ trông.
Văn-miếu chắc đây là đệ nhất,
Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.

MDCCCLIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu còn đây đạo chẳng cùng.
Đức vọng hạc canh đồng khói phủ,
Danh sơn bia gác đá rêu phong.
Lý Lê xây dắp nền công đức,
Trần Nguyễn phong đề dấu đỉnh [chung.
Giám (1) hẳy gió Nam quyện nhắc-[nhồm,
Quốc-văn đua sức, quốc-dân sùng.

MDCCCLX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cung Lý tường Lê dấu Lạc-Hồng.
Cửa thánh thờ chung băm sáu phố,
Mái hiên rực rỡ bảy hai ông.
Hàng bia Khuê rọi rùa len lỏi,
Bể học Thù tuôn cá vẫy vùng.
Lam dúc mâu cây nhờ gốc nọ,
Cỗi này mát mẻ là thường đông.

Lê-thị-Thuần
185, Duvigneau, Hanoi

MDCCCLXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Phong cảnh nào hơn cảnh ấy không?
Tượng Lý tôn-nghiêm màu phấn cũ,
Bia Lê hờ-hửng nét rêu phong.
Bốn bề hoa có thêm tươi tốt,
Chín nhận cung tường há lạnh lùng.
Còn nước còn non còn mãi mãi
Văn-còn chưa mất, đạo còn sùng.

Phạm-thị-Đức
Làng An-hòa, Nam-định

MDCCCLXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Quốc-học cao nêu chốn Nhị Nùng.
Miếu mạo riêng tây nền tự Khổng.
Cung tường lâu vẳng dấu lâm Ưng.
Kia tên khoa giáp bia còn đó,
Nọ chữ khuê-văn gác bỏ không.
Dẫu cuộc văn-chương nay biến đổi,
Lý xưa gây dựng chớ quên công.

Phạm-quang-Tân
42, Ruelle de Hà trung, Hanoi

MDCCCLXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Thánh miếu ngày-nga kể mấy trùng.
Gác Lý thấp cao lồng bóng nguyệt,
Bia Lê mờ tỏ nét rêu phong.
Văn-chương vẫn giữ nền Nhan Khổng
Lễ-nghĩa còn ghi chốn Nhị Nùng.
Hơn tám trăm năm mưa gió trải,
Bốn triều thay đổi đạo thờ chung.

Song - Hà
33, Rue du Chanvre, Hanoi

MDCCCLXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu trông ra luống chạnh lòng
Đôi dãy bia mòn tuy đứng đó,
Giảm hàng chữ hủ thấy ai trông.
Dầm mưa mấy độ cùng sông Nhị,
G ải nắng bao phen với núi Nùng.
Gương cũ tuy còn nhưng lẫn mới,
Hỏi người chín suối biết cho không?

Lương-văn-Tài
41, Rue des Phúc-kiến, Hanoi

VIỆC HANOI

Thời - tiết

7 giờ	15 độ
15 giờ	16 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ ba, 24 Février 1924

Âm-lịch

22 tháng giêng năm Giáp-tí

Ngày Ất-hợi

Hành-tinh, Sao Vì, Trực Thu

KỴ : Tài-chống. Giá-thú.

NGHỈ : Tế-tự, Thương-điếu, Hội-hữu, Xuất-hành, Khai-thị, Thương-lượng.

Giá bạc. — Kể từ ngày 24 Février 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 11 f 85 và 11 f. 65 kể từ ngày 25 này.

Thị giá quốc-trái. — *Ngày 24 février 1924* : 3 %. 56.10. — 4 %. 1917 59.50. 4 %. 1918 56.75. — 5 %. 1915-1916 69.95. — 5 %. 1920 86. — 6 %. 1920 82.

Tin tàu. — Tàu *Brésil* ở Âu-châu sang tới Cap Saint Jacques ngày 24 févr er 1924, hồi 23 giờ.

Ở Kinh-đô sắp cử-hành lễ tế Giao. — Đã có tin đích rằng đến ngày 19 tháng hai ta tức là ngày 23 mars 1924 ở Kinh-đô sẽ cử-hành lễ Nam-giao đại-tự.

Viện Cơ-mật đã ủy quan Lễ-bộ thượng-thư Hồ-đắc-Trung đại-nhân ra Hanoi mời quan Toàn-quyền vào Huế dự-lễ thì ngài đã nhận lời.

Quan Toàn-quyền đi Đồ-sơn. — Quan Toàn-quyền và quí phu-nhân đi ô-tô ra Đồ-sơn sáng hôm qua đến sáng thứ tư này thì ngài sẽ trở về.

Trong khi ở Đồ-sơn thì ngài sẽ qua Haiphong để dự bội mở mùng lần thứ nhất và hội của các nhà có Quân-công bội-tinh (médaille militaire)

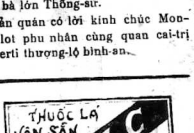
Quan Toàn-quyền vào Saigon và sang Nhật-bản. — Đến ngày 8 Mars thì quan Toàn-quyền ở Hanoi sẽ vào Saigon nghênh tiếp hạm đội của Anh. Khi trở về ngài sẽ ghé vào Kinh dự lễ tế Giao và chừng ngày 27 mars ngài sẽ về Hanoi.

Theo mệnh lệnh của quan Thủ-tướng kiêm Thượng-thư bộ Ngoại giao và của quan Thượng-thư bộ Thuộc-địa thì đầu tháng năm tây này quan Toàn-quyền sẽ đi công-cán tại Nhật-bản, Ngài sẽ đi một chiếc tuần dương-hạm sang Yokohama.

Monguillot phu-nhân về qu quốc. — Sáng thứ tư này, Monguillot phu-nhân sẽ đi ô-tô xuống Haiphong đáp tàu về qui-quốc.

Quan cai-trị Alberti cũng cùng đi với bà lớn Thống-sứ.

Bản quán có lời kính chúc Monguillot phu nhân cùng quan cai-trị Alberti thượng-lộ bình-an.



Phó quốc-vương Ai-lao đối với nước Pháp. — Ngày 23 février vừa rồi, phó quốc-vương Disan xứ Ai-lao đã cùng với vương-phi và hai quan Tổng-đốc Vongkhay và Lakhone đến thăm quan Khâm-sứ Ai-lao tại Vientiane. Quan Khâm-sứ có mở tiệc thết đãi, khi trở về, phó quốc-vương có tỏ lời rất lấy làm đẹp lòng về cuộc tiếp kiến cùng quan đại-biểu chính-phủ Đại-pháp trong mấy giờ vừa qua, và tỏ được cùng quan Khâm-sứ biết rằng phó quốc-vương rất đổi lấy làm mừng rỡ cuộc giao-hiếu thật khăng khít thân-ái của hai chính-phủ ở lưỡng ngạn sông Mékong không biết chừng nào mà kể.

Các tàu chạy đường Nhật. Tàu *Angkor* chạy ngày 21 février, tàu *Chambard* ngày 6 mars, tàu *Paul Lecat* ngày 20 mars, tàu *André Lebon* ngày 3 avril, tàu *Amboise* ngày 17 avril, tàu *Chantilly* ngày 1er mai, tàu *Porthos* ngày 15 mai, tàu *Angers* ngày 29 mai, tàu *Amazone* ngày 12 mai, tàu *Angkor* ngày 26 mai, tàu *Paul Lecat* ngày 10 juillet, tàu *André Lebon* ngày 24 juillet, tàu *Amboise* ngày 7 août, tàu *Azay-le Rideau* ngày 21 août, tàu *Chantilly* ngày 4 septembre, tàu *Porthos* ngày septembre.

RẠP CHỚP BÓNG PALACE

Chương-trình từ ngày chủ-nhật 24 đến ngày thứ ba 26 Février 1924.

THỜI SỰ

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

11 hồi

Chia làm 4 phần

Buổi ban ngày hạ giá.

Ngày thứ năm bắt đầu từ 17 giờ 30.

Tòa án Đại hình. — Sáng hôm nay tòa án Đại-hình vụ thứ nhất năm 1924 đã bắt đầu họp và xử việc sau này :

Ngày hôm 2 Août 1923 viên thanh tra sở Kiểm-lâm khám xét số cùng giấy của Chevrier (Gustave Alphonse) là chủ đồn Kiểm-lâm ở phố Vị về tỉnh Bắc-giang không được đúng, có bảm về sở chính Hanoi. Sau sở chính lâm đem đệ ra tòa xét thì ra Chevrier một lần thu được 105 đồng thuế kiểm-lâm tiêu đi không nộp kho bạc, song lấy giấy phải lại cũ dùng số bạc ấy tậy và chữa ngày tháng và năm làm gian là đã đem nộp rồi ; một lần cũng dùng cách gian giả ấy tiêu mất 162 p. 95. tiền thuế kiểm-lâm ; một lần thu thuế được 135 p 25 chỉ biên vào sổ có 3 p 20 đem nộp, còn số 128 p 05 tiêu đi ; lại một lần thu thuế được 328 p. 12 tiêu cả không đem nộp một đồ gì nào.

Tổng cộng là Chevrier tiêu mất 732 p. 28 tiền thuế kiểm-lâm mà hai lần trên thì dùng cách giả mạo.

Chevrier trước chưa can án bao giờ.

Phường hát Tây. — Đến chiều thứ hai, ông Dupuis là chủ phường hát Tây, cùng ông Michel Dinck là thủ-quỹ, sẽ từ giã Hanoi, xuống Haiphong đáp chuyến tàu *chantilly* vào Saigon. Vậy có lời chúc hai ông thượng-lộ bình-an. Vào Saigon hát một tháng, rồi đáp chuyến tàu *Porthos* về nghỉ bên quý-quốc để kéo các vai danh ca hát vụ rét năm 1924-1925 chừng đến tháng Octobre sẽ lại trở lại Đông-pháp.

BÁN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES »
mỗi gói. 0p.08
Thuốc STIC « HAVANE »
mỗi gói. . . . . 0 . 10
Thuốc STIC « ANGLAISES »
(Thanh ương) bọc vào hộp hàu kín, mỗi hộp hai mươi điếu. . . . . 0 . 20

Việc làm nhà ở thành-phố. — Bản-báo tiếp được bài sau này của ông Nguyễn-hữu-Tuấn là hội-viên thành-phố gửi đến :

Tôi là M. Nguyễn-hữu-Tuấn hội-viên thành-phố, về tiểu-hội-đồng xét việc làm nhà cửa ; cách thức làm nhà phố này bày giờ, nên thay đổi thế nào, bởi duyên cớ gì, tôi đã hiểu rõ. Vậy nên tôi thảo tờ trình này để lên quan Đốc-lý để giải bày duyên do về thể cách làm nhà.

Nhưng các phố cũ từ thượng-cổ và những phố An-nam trong thành-phố này toàn là dân An-nam ở để buôn bán sinh-nhai, nhà nào quen nghề nghiệp nào tự buộc phải ở phố buôn bán nghề nghiệp ấy, như phố hàng Đường bán đường mứt, phố hàng Đào bán tơ lụa, v. v. con theo nghiệp cha, nên ít khi người ở phố này đổi sang ở phố khác ; có gia-tộc sức mua được cái nhà nhỏn, hoặc chỉ đủ sức mua được cái nhỏ, cũng có người tung tiền bán bớt nửa nhà ; sự ngăn chia nguyên từ trước mãi như thế, nên nhà đất chật hẹp bởi sự dân nghèo, nhất là bởi sự sinh-nhai bó buộc.

Lấy thế mà suy tính cách của người bản-xứ so với thế cách văn-minh thì khác xa lắm, khó sửa đổi ra một cách mới được.

Còn như các phố Tây mới thành lập chưa được lâu năm, địa-thế lại rộng nếu người bản-xứ hoặc có làm nhà tại các phố ấy, cũng buộc phải tuân theo thể cách như người quý-quốc làm nhà trong thành-phố Hanoi này.

Từ khi nhà-nước ra nghị-định ý tưởng ấy chẳng những muốn cho người quý-quốc người bản-xứ cùng được hưởng sự rộng rãi, nên chi ngày 22 novembre 19 7 ra nghị-lịnh làm nhà rằng : « Khoản thứ 12 những lớp nhà sau không được quá 2 lầu bề cao v. v. và khoản 18 sân phải để 30 m² vân vân ».

Thuở xưa việc làm nhà dù nhỏn nhỏ mà đều để vệ-sinh có một cách, sự để vệ-sinh ấy chưa được đối xứng và chưa được tiện lợi cho dân ; phàm vật loại chịu chưa đúng phải tùy theo sức nó mới xứng hợp, ví như quả bóng lớn thâu được nhiều hơi, quả bóng nhỏ được ít hơi, sự làm nhà để vệ-sinh cũng phải tùy theo miếng đất rộng hẹp tường rất có nhẽ, và dân ở trong thành-phố này tuy vậy còn là dân mười nhà mới có một nhà khá, sự buôn bán sinh-nhai là sự rất bề trọng cho những gia-tộc nào ấy như đã nói ban trên ; nói tóm lại, ai có cái nhà đất nào ở phố nào dù nhỏ dù nhỏn cũng phải thu xếp phần ngoài để buôn bán, trong để ở, nhà đất ấy vì 100m², phòng cũ nát muốn sửa sang lại cho chắc chắn đẹp để hơn mà phải theo nghị-định đã nói trên ấy, thì bề sâu nhà nếu để đủ chỗ ở không có chỗ buôn bán, thu xếp được chỗ buôn bán thiếu chỗ ở, sân thì rộng quá thật là sự khó khăn cho cả gia-tộc ấy.

Vì những nhẽ phải trái như vậy, nên tôi làm tờ trình sửa đổi lại những khoản thứ 12 và 18 trong nghị-định theo sau :

Khoản thứ 12. — Bề sâu những lớp nhà không được quá 3 lần bề ngang rộng, nếu cái nhà đất nào từ 3m đến 4m chiều ngang rộng, bề sâu có thể được làm 9m đến 12m, những nhà 5m bề ngang giờ lên bề sâu có thể được gấp hai lần rưỡi bề ngang.

Khoản thứ 18. — Sân để chiếu ánh sáng và thông hơi phải theo cách trung-bình 20 phần trong 100 phần (20 p.) kể bề mặt đất ; nghĩa là nhà đất 100m2 hay hơn 10.m25 sân phải để 20m2, đất từ 2 0m2 giờ lên phải để sân 30m2.

Lời cám ơn. — Chúng tôi có nhời trân-trọng cảm tạ các cụ, các quan, các ông, các bà, đã có lòng chiếu cố gửi nhời chia buồn, cho đồ phúng và đi đưa đám phu-quân, thân phụ, nhạc phụ và tổ phụ chúng tôi là :

ông PHẠM-XUÂN-TUYẾT

Trong khi bối rối, có điều gì sơ suất, xin các cụ, các quan, các ông các bà thứ cho :

Vị-vong-nhân : Hoàng thị-Sen
Cô-tử : Phạm-xuân-Thịnh
Phạm-thị-Nghĩa
Phạm-thị-Chi
Tế-tử : Lê-thành-Ý
Nội ngoại tôn đẳng, đồng gia bái.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay, tòa án Trừng-trị xử những việc sau này :

Án cắp và chứa thuốc án cắp. — Về việc tên Phạm-văn-Phiên và Phạm-Côi ăn cắp thuốc bắc ở bến tàu thủy bán cho nhà số 45 ở phố Phúc-kiến đã đăng kỳ báo trước nay tòa tuyên án phạt hai tên ăn cắp mỗi tên 2 tháng tù và chủ nhà mua thuốc ăn cắp là Thiều-thị-Lan 2 tháng tù án treo.

Án cắp cuộn chỉ. Về việc ăn cắp mấy cuộn chỉ của nhà Vũ-văn-An đã đăng số báo trước nay tòa tuyên án phạt Đỗ-văn-Kiên làm nghề làm thịt 2 tháng tù án treo.

Lường chủ. — Trần-văn-Yên làm công đi thu tiền hàng cho nhà Vũ-văn-An lừa của chủ mất hơn 140 đồng tiêu đi không đem về nộp. Tòa phạt tên ấy 3 tháng 1 ngày tù và bắt phải bồi số tiền lường ấy trả chủ.

Việc ăn cắp nhẫn ở xóm Bình-khang. Có đầu Phúc ở xóm Bình-khang về Bạch-mai là chủ một nhà hồng lâu có người cậu ở Haiphong về chơi. Người cậu trước khi rửa mặt có tháo một cái nhẫn mặt kim-cương và một cái nhẫn mặt đá để ở bàn. Khi rửa mặt xong đến chỗ bàn để nhẫn thì không thấy nữa. Hỏi chẳng thấy ai nói là bỡn cả.Sau tính nghi cho Phạm-thị-Lan là đầu hát ở nhà ấy vì từ lúc mất nhẫn thì không thấy ở nhà nữa. Hôm sau ả đầu Phúc đi tìm bắt gặp Thị-Lan ở phố, lấy lại được cái nhẫn mặt kim-cương. Còn cái nhẫn kia thì thị ấy nói rằng trót lấy bán cho hiệu Mỹ-lợi ở phố hàng Bạc được 5 đồng. Ả sở cầm và ả tòa hỏi Thị-Lan đã nhận lỗi cả và biện tiền bán nhẫn cũng đã trao lại rồi. Khi thị Lan được tạm tha thì trốn mất. Nay tòa kết án vắng mặt phạt Phạm-thị-Lan 1 năm tù và tha cho Mme Ng-thị-Hai tức Mỹ-lợi vì xét ra là mua nhẫn dùng giá và không biết là của ăn cắp.

Lừa người lấy của. Tên Ng-v-Độ không làm nghề nghiệp gì cả thường vẫn khoe-khoang với những người quen rằng làm việc ở tòa Đốc-lý nhưng quan sếp thì dùng lắm có khi vẫn xin việc làm trong sở cho người thân thuộc. Có một người tưởng thật mách mối cho M. Hanh làm ở sở Kiểm-lâm nhờ tên ấy xin việc làm cho người em. Tên ấy nói không nói khéo đến nỗi M Hanh phải đưa tên ấy 100 đồng để lo liệu. Khi lấy được tiền rồi thì tên ấy cứ khất quanh rồi sau nói không lo được việc, trót tiêu tiền rồi, xin làm giấy khất trả. Song hỏi cũng cứ ỳ ra, chỉ khất quanh. Tòa phạt tên Ng-v-Độ 4 tháng tù.

Cưỡng mó bỏ việc làm. Lũ tên Ng-v-Tuung làm giấy cam kết lên mỏ Tinh-trúc ở tỉnh Cao-bằng làm phu trong 6 tháng, vay tiền trước mà tiền đi đường và tiền ăn uống công ty mỏ đều chịu cho cả. Song lên đến nơi làm chưa hết hạn bỏ về không nói gì đến chủ cả. Tòa phạt tên Ng-văn-Thung, Lê-văn-Mã, Lê-v-Lục, Ng-cát-Sích, Ng-đỗ-Khai, Ng-v-Ngọ, Vũ-v-Bẩn, Ng-v-Kỳ, mỗi tên 1 tháng tù, Ng-v-Thiện, Ng-phúc Giãn, và Nguyễn-đan - Đồng mỗi tên tám ngày tù

Lấy dao chọc bụng mà tự tử. — Ngày thứ bảy vừa rồi, M. Mai-v-Nhiều thường vẫn gọi là cậu Nhiều thu về ở rạp Quảng - lạc 55 tuổi lấy dao tự đâm hai nhát vào bụng để tự tử. M. Tòng là chủ rạp lấy liền cho khiêng vào nhà thương để điều trị, không biết có sống được không.

(*Lem trang thứ ba, cột thứ hai*).

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-si MAURICE LOUBET

Thương thụ đệ nhất Hàn-lâm viện Y-khoa Ba-lê. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bi-n viện Tenin, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said ai-cập Essi.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu. bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM CHỨNG : Giá 1 $ 50
Phòng thăm bệnh tại **HƯỜNG GIA-LONG, 32.**
GIÁY MỜI SỐ 236

ĐÁ-BIẾT-TUỔI-VÀNG

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM-BỘI-CẦM dịch-thuật

Cuốn tiểu-thuyết này cho là ái-tình tiểu-thuyết cũng được, mà cho là trinh-thám tiểu-thuyết cũng được. Vậy mà dịch ra để công-hiến các bạn độc-giả một cuộc tiêu-khiển khiêm-tốn trong khi tiêu-hậu trà-dư !

Tôi nắm chặt lấy tay nàng, nâng lên miệng hôn, rồi nói :

— Nàng thử trông con Hoành-tân mà xem, bây giờ nó cũng không cần nữa đấy !

Nàng mỉm cười một cách rất có duyên, rồi vỗ con chó mà rằng :

— Không có nó thì sao có gặp được chàng. Nhưng không biết làm sao.....

Nói chưa dứt, tôi bèn đỡ lời mà rằng :

— Không biết làm sao tôi lại tránh mặt phải không? Á-đức-nhĩ nàng hỡi! Tôi nói thực để nàng nghe : Một giờ trước đây, so với bây giờ, cái tôn chỉ lại khác. Một giờ trước tôi còn tưởng cái thân mình không phải là cái thân người sống, cho rằng trong thế giới không còn có cái chi là cái sinh thú. Vị lúc nào cũng là lúc chực chết cả, tấm thân còn có mong gì mai sau Nàng cứ trông mặt tôi đây, trán rãn má bóp thế này, chính là vì thế !

Nàng nói :

— Trán rồi cũng có khi khỏi rãn, má rồi cũng có khi khỏi bóp !

Nói chưa hết, thì anh tôi vào. Anh tôi nói :

— Thế này là không phải, xin quí-nương và hiền-đệ cũng thử lỗi cho. Bây giờ nên đi thôi, không nên ở đây lâu quá !

Nói đoạn, đưa mắt nhìn nàng.

Tôi nói :

— Chúng tôi cũng không có điều chi thẳm vụng cả.

Anh tôi cũng cười, rồi nói :

— Ba giờ chiều hôm nay, tôi đã hẹn với quan ngoại-bộ đại-thần. Vậy thế sau này ngỏ khi có muốn được gặp nhau, thì nên đến chỗ nào ?

Bấy giờ tôi ấp úng, không biết trả lời ra làm sao. Giây lâu mới nói :

Lại luôn dây cũng không tiện. Nhưng liệu tôi nay hiền-huynh có thể thức khuya được một chút không ?

Anh tôi nói :

— Được !

Tôi nói :

— Tối nay xin hiền-huynh đợi để trong câu-lạc-bộ. Đúng mặt giờ một khắc thì đệ sẽ xin đến.

Nàng Phồn-hạ-thắc cũng đứng dậy, bắt tay tôi mà rằng :

— Tôi cũng xin đi thôi ! Có thơ thì chàng cứ gửi lại đây, phong bì cứ đề cho lệnh-huynh cũng được.

Tôi lại cầm lấy tay nàng mà hôn. Nàng thấy có anh tôi đứng đấy, nên không nói gì nữa, với vàng trở gót, anh tôi tiễn nàng ra khỏi cửa.

Nửa giờ sau, tôi đã ở trong Giả-phi-điếm, đầu đội cái mũ cát két, vai vắt cái khăn xà-vệt, chạy ngược chạy xuôi, hầu hạ khách khứa. Bữa đó nhà hàng cũng đông khách lắm, toàn thị là những người lạ mặt, tôi không biết ai vào với ai. Sau đó thấy mụ đàn bà to béo hôm trước, đến cửa, tôi đưa mụ vào chỗ ngồi, hôm nay mụ không đội cái mũ thủy-thủ nữa, xống áo ăn vận cũng sạch sẽ bảnh bao. Mụ bỏ đôi găng ra, thì thấy bàn tay cũng trắng trẻo, đeo đầy những nhẫn mặt. Mụ dùng tiếng Đức mà hảo tôi rằng :

Bồi ! giọn bàn ăn đây, đói lắm rồi !

Tôi đưa món ăn, đưa món nào mụ ăn hết món ấy, ăn hết hai xuất người ăn, vừa ăn vừa nói chuyện với tôi, lúc thì nói tiếng Đức, lúc thì lại nói pha tiếng Anh vào. Lúc nào tôi sểnh ra không đứng đó, thì ra khỏ mụ có ý không bằng lòng. Mụ nói :

— Phu-quân tôi vừa mới đi vắng ; it lâu nữa mới về, nay có một mình tôi, cho nên tôi ăn tợn ! Cát-mật-đắc ! Anh cười gì thế ?

Tôi nói :

— Không.

Mụ lại nói :

Tôi biết ! Anh cho tôi là người không được thanh cảnh chứ gì. Nhưng bởi ông chồng tôi già cả, cho nên tôi lấy làm chán lắm !

Tôi còn đang mạn ứng cho xong, thì bỗng thấy Cách-tư-thắc ở ngoài vào, cúi đầu thì lễ. Mụ liền đưa mắt nhìn Cách-tư-thắc, dường như có ý nghi ngạc, rồi nói :

— Người ấy là tùng-huynh anh, làm chủ cửa hàng này đấy phải không ?

Tôi gật đầu, rồi lảng lờ có người gọi, đa to lên một tiếng rồi chạy đi. Đến chỗ phòng-sổ, Cách-tư-thắc đang cởi bỏ áo ngoài, khẽ tiếng mà dặn tôi rằng :

— Phải lưu ý mới được, con mụ ấy gian trá giảo hiệt lắm đấy !

Tôi hỏi :

— Có phải nó là vợ thằng Hách-xứ đấy không ?

Cách-tư-thắc nói :

— Nó nhận vợ đấy, chứ không phải đâu. Trước kia tôi đã gặp nó một lần, con mụ ấy bề ngoài thì hơi hợt thế, nhưng trong bụng nó nham hiểm lắm đấy; Thế hôm nay ông có nghe được tin tức gì không ?

Tôi nói :

Hôm nay có người đi Ba-lê !

Cách-tư-thắc nói :

— Phồn-hạ-thắc phải không ?

Tôi nói :

— Phải !

Cách-tư-thắc quay lại nhìn cái phong-vũ-biểu rồi nói :

— Tốt giời đấy ! Chúc cho nàng thành công ! Thôi ông lảng ra đi, đừng nói chuyện nữa.

Tôi vừa ra thì mụ liền gọi tôi đến mà khẽ bảo rằng :

— Có người dặn tôi bảo anh, bốn giờ chiều hôm nay thì đến chỗ kho súng của ông Tổng-bá-cách.

Tôi hỏi :

Có phải quí-phu-quân dặn phu-nhân bảo tôi thế không ?

Mụ ta nói :

— Phải ! Thế anh có đi không ?

Tôi nói :

— Sao tôi lại không đi. Nhưng kho súng ở đâu, thưa phu-nhân ?

Mụ nói :

— Ở phố Khang-bạch-đăng, số nhà 18, lúc nào anh đi thì anh ghé ! Mà tôi cũng ở gần đấy.

Mụ nói rất hòa nhã, nhưng tôi phân vân không biết thế nào, không dám nhận lời.

Mụ lại nói :

— Nhà tôi ở số nhà 36, cách cửa hàng này có mấy nhà ; tôi tôi lại đây ăn cơm.

Tôi giật mình kinh sợ, không biết họa phúc thế nào, mụ thì làm ra về kiều mị, ghé mãi vào tôi mà nói. Tôi không lẽ từ chối, đành phải cái đầu xin vâng, mụ đưa tiền ra trả, rồi đứng dậy đi, tôi mở cửa cho mụ ra, mụ còn dặn đi dặn lại, bẹn tôi thế nào cũng đến.

Khi tôi với mụ nói chuyện với nhau thì Khách-nhĩ cũng trông thấy. Tôi tiễn khách ra rồi, Khách-nhĩ bèn hỏi tôi rằng :

— Anh có biết người ấy là ai không ?

Tôi nói :

— Vợ Hách-xứ chứ ai !

Khách-nhĩ nói :

— Liệu hồn đấy, đừng có trốp trời ! Hách-xứ không phải là người vừa đâu, mà trêu vào.

Tôi nói chuyện cho Cách-tư-thắc biết, Cách-tư-thắc cũng lấy làm nguy cho tôi. Hôm nay mà con mụ ấy nó mới mình, chưa chắc đã phải là nó có ý muốn chim mình thật, nhưng nó đã mời, không lẽ mình lại không đến ; thôi thì nhắm mắt đưa chân, mặc cho con-lạo xoay-vần, thiên hạ dẫu người ở ly đến đâu, cũng không biết thế nào mà lo cho hết được.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo, 15 châu-kính
Mặt và kim có chất quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
2009

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ hai 25 février 1924

Diễn hai tích

Tích thứ nhất :

SANG VÌ VỢ

(Hát cheo)

Tích thứ hai :

LA-THÔNG CƯỚI VỢ

(Trẻ-con diễn)

Tối thứ ba 26 février 1924

HOA TAN THÊM TƯƠI

Giọt sinh ghen ghét mà hồng.
Vì ai thiết kế để chồng phụ đoan.
Làm cho chi tạc chi tam.
Rồi ra đổ lại vào ngoài mới thôi.

祥和裕
YU-WO-TSEONG
VENTE EN GROS
Rue des Cantonnais, 48
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 366

Hiện-hiện có bán buôn các thứ xốc nhiều, hàng tốt nhiều lắm, hàng thật rẻ, giá thật rẻ
Cả bán cả hàng ra Bắc-kỳ như the, nuyến, lĩnh, lục, hồng, quế, mền mền và hàng Saigon như lĩnh, thu, mền mền.
Nay mới có dự các mặt, lãng thêm, mong đến mẻ mới càng khẩ. Những hàng này bán buôn từng lắm, chớ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.
Qui-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư mẻ, bản-hiệu xin gửi contre remboursement.
Cần-bạch
2816 YU-WO-TSEONG

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui khách xem báo thấy có tặng cao-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không đỏi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các người từ nay đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đóng-bỏ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
ED. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi

Cái nạn xe-lửa. — Chiều thứ sáu 22 février chuyến xe-lửa chiều ở Hải-phòng lên đến ga Phù-thái thì nghỉ-lễn phải một người đàn ông chừng 30 tuổi mình đứt làm đôi.

Cái nạn hàng ngày. — Sáng hôm qua, hồi 8 giờ rưỡi, tên Ng-v-Lương 13 tuổi làm thằng nhỏ cho nhà 61 phố hàng Đồng bị cái xe đạp của M. Phạm-trung-Ngân tham-tá phủ Thống-sứ đi qua phố ấy đụng phải, may không việc gì đến người, nhưng xe thì bị quẹo cả bánh đàng trước.

Cũng ngày hôm ấy, hồi 7 giờ tối, Mme Chapoulard cùng với một người con gái đi xe tay qua phố Tràng thi, khi đến cửa hiệu *La Perle* thì bị một cái xe song mã cũng đi về một phía đụng phải. Bà Chapoulard và cô con gái đều ngã bắn ra ngoài bị trọng thương. Cái xe bị hỏng bên bánh tay trái. Tên sà ích đánh xe song mã ấy, thấy vậy cứ cho chạy thẳng mà không dừng lại, đến nay vẫn chưa biết là xe nào.

Chết trên xe-lửa. — Chiều thứ bảy vừa rồi, chuyến xe lửa Lào-kay xuống có một người hành-khách chết ở trên xe, không biết cầu cước thế nào. Trong mình chỉ có một cái ví tiền dựng 1p.38 và một cái xe xe lửa hạng tư đi từ Trái-hút đến Việt-trì. Sở Cảnh-sát phải người khám xong đã cho khiêng vào nhà xác.

Bỏ quên trên xe-lửa. — M. Ng-văn-Tư 21 tuổi nhà ở số 16 bis đường Thành có trình Cẩm rằng bỏ quên trên xe-lửa ở Hà phong lên một cái va-li đựng các quần áo và đồ vặt giá đáng 150 đồng.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Con nước lên xuống — Ngày thứ hai 25 février 1924 :

Nước lên 22 phân vào hồi 8 h 20 buổi sáng ;

Đến buổi chiều nước đứng.

Ngày thứ ba 26 février 1924 :

Nước kém con.

Ngày thứ tư 27 février 1924 :

Nước lên 24 phân vào hồi 9 h 38 buổi sáng ;

Nước xuống 15 phân vào hồi 10 h 05 buổi chiều.

Thành diên dại vì chó cắn. — Sáng ngày chủ-nhật, vào hồi 4, 5 giờ, ở xóm nhà bè dưới lối Chùa-đò có một người tên là Ng-văn-Rui, 37 tuổi, bị chó cắn đã ngoài ba tháng mà nay mới phát bệnh, nghe ra nguy ngất lắm. Người ta đã đưa ngay lên nhà thương để điều-trị.

Ăn cắp xe. — Trần-v-Ỷ thuê một cái xe gỗ của hiệu Quảng-an để kéo kiếm ăn, nhưng chẳng biết vì lẽ gì lại lập tâm đem xe đi đâu mất không thấy đem lại giả nữa. Cái xe đó đáng giá tất cả là 25 p., hiệu Quảng-an đã làm đơn trình tại sở Cẩm.

Ăn cắp. — Trần-v-Ngành, 21 tuổi, làm cu-li ở số Hóa-học phải giải ra tòa án để nghị-xử về việc chực ăn cắp hai tấm gỗ ta-vet đường xe giá đáng bốn đồng.

Sự rủi ro — Hồi chín giờ sáng ngày thứ bảy, một đoàn xe hàng ở nhà ga xuống Sáu-kho đến phố Saint Etienne thì người gác phanh tên là Trần-hữu-Lý, 32 tuổi, đứng ở chỗ hãm một chiếc toa không được vững, thành thử thình lình xe lăn lại mạnh quá, nên bị ngã xuống đường rồi bánh xe đè lên người cắt đứt mất gót chân trái và trọng thương ở đùi bên phải. Được tin đó, ông cẩm phố Lille lại ngay làm biên b'n và cho đưa người bị rủi lên nhà thương chữa thuốc. Ông sếp ga cũng có giấy báo ngay của sở cẩm về việc đó.

HẢI-DƯƠNG

Dọn đi chỗ khác

Hiệu bán-thuốc tây Vĩnh-Lợi-Tế, ở phố Đông Thị, nay sắp dọn đến trước cửa nhà thờ, gần tòa Sứ.

BẮC-GIANG

Chết đuối. — Hồi 6 giờ 30 chiều hôm qua, Mme Benoit là vợ ông đốc khố xanh Láng-mét và có con gái ngồi ô-tô đi qua đò bến Lường, thì ô-tô và người lẫn cả xuống sông bị chết đuối. Lập tức quan sở-tại đã đến tận nơi khám xét.

NAM-ĐỊNH

Diễn kịch cải-lương. — Đã hơn hai năm nay thành-phố ta mới lại sắp có cuộc diễn-kịch cải-lương. Nghe đâu đến tối thứ tư 27 février này, tại rạp hát phố Đồng-khánh sẽ diễn một tích cải-lương do mấy nhà nhiệt thành bí-kịch cải lương sẵm vai chính ! và đâu như sẽ trích một số tiền để giúp một hội thể-dục thì phải, và diễn tích : « Sầm-thảo bỏ-liêu » của M. giáo Tuân soạn. Trước khi khai-diễn soạn giả có nói mấy lời về diễn-kịch cải-lương cùng bát bội khác nhau thế nào !

Hội Học-giới bảo trợ. Cuộc thi dịch vở kịch « Les plaideurs » đã xong, giải hai chục đồng đã đưa tặng dịch-giả. Nay hội-đồng đang tổ-chức cuộc diễn-kịch lấy. Nghe đâu mới có những ông này nhận lời giúp sắm vở ông Ng-ngọc Bồng, hộ-phố, chủ rạp hát Chiêu-nhan-đài ; ông Ng-nhân-Nghĩa, giáo-học ; ông Trần-đức-Thụ, thư-ký đốc-lý ; ông Ng-v-Tuấn, giáo-học ; bà Ng-ngọc-Bồng. Còn thiếu có bốn vai nữa, mong rằng các ngài vui lòng nhận giúp cho chóng thành hiệu quả để kịp đủ thì giờ tập luyện.

Từ-Sơn lại cảo

Thường-hàm. — Được thưởng hàm vẻ dịp tết :

Thăng tùng thất-phẩm văn-giai : M. Nguyễn-đình-Thu, hàm chánh bát-phẩm bá-hộ, chánh-tổng tổng Bảo-ngu.

Thăng chánh bát-phẩm văn-giai : MM. Trần-tất-Giảng, hàm tùng bát-phẩm bá-hộ, chánh-tổng tổng Bách-tỉnh ; Cao-văn-Dài, hàm tùng bát-phẩm bá-hộ, chánh-tổng tổng Thi-Liêu.

Thăng tùng bát-phẩm văn-giai : MM. Trần-như-Khuê, hàm chánh cựu-phẩm bá-hộ, chánh-tổng tổng La-xá ; Lê-văn-Thục, hàm chánh cựu-phẩm bá-hộ, chánh-tổng tổng Vân-coi ; Đỗ-văn-Tiên, hàm chánh cựu-phẩm bá-hộ, chánh-tổng tổng Vũ-xá ; Phạm-văn-Diêm, hàm chánh cựu-phẩm bá-hộ, chánh-tổng tổng Ân-trung ; Phạm-Bích, hàm chánh cựu-phẩm bá-hộ, chánh-tổng tổng Trang-vinh ; Ngô-văn-Bang, hàm chánh cựu-phẩm bá-hộ, chánh-tổng tổng Thanh-khê.

Thăng chánh cựu-phẩm văn-giai : MM. Nguyễn-tất-Tiến, hàm tùng cửu-phẩm bá-hộ, chánh-tổng tổng Ngô-xá ; Hà-khắc-Ngạc, hàm tùng cửu-phẩm bá-hộ, chánh-tổng tổng Hưng-xa ; Vũ-đình-Ức, hàm tùng cửu-phẩm bá-hộ, phó-tổng, tổng Phương-đê ; Vũ-đình-Cơ, hàm tùng cửu-phẩm bá-hộ, phó-tổng tổng Ngô-xá ; Hoàng-văn-Ngạc, hàm tùng cửu-phẩm bá-hộ, phó-tổng tổng Ngạc-giá ; ha ; Phạm-Tích, hàm tùng cửu-phẩm bá-hộ, phó-tổng tổng Đỗ-xá ; Bùi-xuân-Khiêm, hàm tùng cửu-phẩm bá-hộ, phó-tổng tổng Bình-hương ; Nguyễn-trần-Dai, hàm tùng cửu-phẩm bá-hộ, lý-trưởng xã Cau-cối ; Trần-văn-Tôn, hàm tùng cửu-phẩm bá-hộ, lý-trưởng xã Sung-lu-tương ; Bùi-huy-Tiến, hàm tùng cửu-phẩm bá-hộ, lý-trưởng xã Bách-cốc ; Nguyễn-quang-Trước, hàm tùng cửu-phẩm bá-hộ, lý-trưởng xã Nghĩa-xá ; Vũ-duy-Huyên, hàm tùng cửu-phẩm bá-hộ, lý-trưởng xã Thượng-phúc.

Thăng chánh cửu phẩm đội-trưởng : M. Phạm-đình-Lang, hàm tùng cửu-phẩm đội-trưởng, lệ mục hạng nhất ở đinh quan tổng-đốc Nam-định.

(Còn nữa)

THÁI-BÌNH

Hội Trí-trí. — Hội Trí-trí từ khi ông thầm-tra Nguyễn-trọng-Tấn làm chủ hội thì có về sầm-uất lắm. Ông thuộc về phái tân-học, nhưng mà vẫn giữ nề nếp nho-phong. Kỳ năm 1923, ông đã lập ra trường thư-kỳ cho các xã cải-lương, nhưng tiếc thay vì một lẽ riêng mà lại đóng cửa. Năm 1924, anh em trong hội nghĩ công ông đã làm về vang cho hội lại tái cử ông làm chủ hội. Ông lại đem tài học rộng của ông ra giúp hội, nào mới ông Phạm-Quỳnh về diễ-thuyết, nào đem tài kinh tế ông ra để quyên tiền làm thêm một cái nhà ngang để làm nhà *Câu-lạc-bộ*. Thế cũng chưa xứng ý của ông, nay ông cũng còn tìm đường bảo-tồn tiếng nước nhà, lập ra kỳ giảng-văn quốc-ngữ, cứ tối thứ năm thì giảng. Kỳ đầu tiên, thì ông tú Phạm-đông-Mỹ trợ-tá huyện Vũ-tiên giảng về tích Mộng-tá huyện Vũ-tiên giảng về tích Mộng-tá lấy ở trong chuyện Liễu-trai. Kỳ sau ông Mỹ đã khéo chọn đầu bài mà khai-giảng, thực là « nói hồn quan-lại xin đừng đầm-đuối vào bài chữ hà-bao. Đến kỳ mới rồi (21 février 1924) thì ông cử Bùi-Lương giảng về mười điều thau của cô Kiều, ông đọc từng câu chữ nho dịch từng tiếng một, sau lạ dịch thành câu. Câu chữ nho đã khó mà ông lại khéo dịch ra văn xuôi đối từng chữ từng câu lẽ thay trong hội nôm đó có vài ông đầm-đuối cuộc xuân, thấy ông cử bình những câu «Nhất-hất-giai, v. v.» mà cả ông xoay ra ngay việc đó đến trong 38 cây, làm hơi náo động lúc giảng văn. Chưa biết đến kỳ 28 février ngày thì đến phiên ai giảng và về mục gì, hễ nghe được xin sẽ đăng báo. Việc giảng-văn là việc rất hay, xin các ông nào đã nhận là, thính giả cố bỏ tỷ giờ xuân mà ra, nghe để cho bõ công các ông diễn-giả soạn bài và kẻ cứu.

Ông tham Tấn lại còn lập ra hội nói chuyện cứ cuối tháng một kỳ để cho quan viên hội có cuộc họp mặt và nhân ngày hôm ấy có các quan phủ huyện lên hội-thương (toàn là bảo trợ hội-viên) đến nghe. Kỳ trước quan phủ Trần-văn-Đại nói về kinh-tế nước nhà và có khích-khuyến các nhà tư-bản nên giúp cho mở-mang kỹ-nghệ tỉnh Thái một ngày một to tát, cuộc nói chuyện hôm đó, tiếc vì quan phủ còn bận việc khác, nên nói không được dài. Nhưng ma lại có ông ký Nghĩa-long Ng-mậu-Hàm tiếp tì eo, nói lý-mỹ từng kỹ-nghệ một. Ông thực là tay kinh-tế lão-luyện, tiếc thay ông chưa được thong-dong mà chuyện về con đường ấy.

Đến kỳ cuối tháng này thì ông phán Ng-văn-Tấn sẽ nói chuyện về cuộc ông đi một năm sang Lào. Chẳng nói thì ai cũng biết, ông Ng-văn-Tấn là tay nôm có tiếng, báo quốc-văn đã trích đăng bao nhiêu thơ của ông cảm-hứng trong khi lữ thứ. Bài nào cũng hay, bài nào cũng có ý tứ cao xa. Chắc đến hôm ông diễn, nhà hội về cả nhà *Câu-lạc-bộ* có lẽ cũng là hẹp cho các nhà đến nghe. Ông nói tiếng Lào theo được cả giọng, tàu học ông lại rộng, nho-học ông cũng thông, chắc có lẽ sau này ông sẽ là một tay diễn-giả có tài. Vậy hôm đó cuộc nói chuyện là cuộc công, ai ngoài hạt cũng được đến nghe. Đến kỳ cuối tháng ba thì đến ông Nghĩa-long nói về việc canh-nông, kỳ tháng tư thì ông Ng-như-Kim nói về danh-thắng Thái-bình. Kỳ tháng năm thì ông Lê-văn-Quế nói về việc ông đi tiễu quan binh đánh giặc Hòa-bình năm 1909 và đánh giặc Mèo ở Sơn-la năm 1919.

Hội Trí-trí như thế cũng đã có vẻ hưng-thịnh, chỉ ước ao rằng các quan viên hội nên đồng tâm hiệp lực mà giúp đỡ ông tham Tấn.

Quê-Lâm lai cảo

(Xem trang thứ tư).

Nhà máy dúc kèm ở Quảng-yên (Fonderie de Quảng-yên) cần dùng những cai mâu, thợ điện và thợ tiện.

Hỏi tại nhà máy kèm ở Quảng-yên.

Cần dùng nhiều CAI ĐẦU THỰC GIỚI để đi làm trong miền Thanh-hóa.

Hỏi tại bản-quán, từ 3 giờ đến 6 giờ chiều.

HIỆU
MINH-DƯƠNG
MAI-CHÍNH TỔNG-CỤC
của Đông pháp Yên-thảo công-ty
BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ-GÀ
Giáo phố hàng Gai số 83

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm như có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được !

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Ngự-các phụng lời chân phê rằng :

Chiếu nay đại được phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ để tặng ngự dùng gọi rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lạc phê thị gửi cho qui được phòng chế ông để lấy thanh-giá.

Khâm thế.

以 嘉 美 製 稱 精 河 大 七 日 內 三 年 月 補 足 隆
授 美 製 稱 精 河 大 內 三 年 月 補 足 隆
榮 顯 製 稱 精 河 大 內 三 年 月 補 足 隆
內 閣 蓉 姊 製 稱 精 河 大 內 三 年 月 補 足 隆

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ ... tờ bên nàng.

So 66

BÌNH SƠN LÃNH YẾN

(Chuyện một cô nữ-thần đồng mới lên 10 tuổi, mà đã có tài văn-thơ như ngọc phun châu, khắp các quan trong tòa Han-lâm, đều phải bái phục. Thiên tử phong cho là « Hoằng văn tài-nữ » lập lầu kén chồng, lại ban cho một cái cờ kim-như-ý, hễ chàng tử nào dám bẻn-hào xác-lão thì được phép đi-tử. Sau vì một sự kén chồng ấy mà sinh ra nhiều chuyện rất lý-kỳ.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Người chủ quán cười rồi quay đi. *Yến-bạch-hạm* lại uống mấy chén rượu nữa, ngồi nghĩ thầm rằng : Dẫu là quốc-thích hoàng-thân nữa thì nàng đã có lòng tưởng nghĩ đến ta, tất muốn lấy ta, có lẽ nào cha mẹ nàng lại ngăn-cấm. Giả-sử nàng hiềm ta là hàn-sĩ thì sang năm ta thi đỗ bội-nguyên và trạng-nguyên cho nàng xem. Bấy giờ ta đã không phải hàn-sĩ nữa rồi, có lẽ nào nàng lại không thuận !

Yến-bạch-hạm nghĩ đến cái cảnh vui-sướng ấy thì bỗng lại khanh-khách cả cười, lại uống thêm mấy chén rượu nữa. Người chủ quán thấy *Yến bạch-hạm* mười phần đã say đến bảy tám phần, mới đến trước mặt mà hỏi rằng :

— Tiên-sinh ngụ ở trong thành hay ngoài thành ? Nếu ở trong thành thì mặt trời đã lặn về tây, mà từ đây vào tới trong thành, còn cách 7, 8 dặm đường nữa, nên đi ngay mới kịp.

Yến-bạch-hạm nói :

— Ta ngụ ở trong thành, tại *Ngọc-hà-kiều*. Nếu trời gần tối thì ta phải về mới được.

Nói xong liền đứng dậy đi ra. Người chủ quán vội-vàng ngăn lại mà bảo rằng :

— Khoan đã ! Tiên sinh hãy tính trả tiền hàng đi !

Yến-bạch-hạm nói :

— Hết bao nhiêu ?

Người chủ quán nói :

— Cả thảy cộng 5 tiền.

Yến-bạch-hạm nói :

— Dẫu 5 tiền phỏng có là bao, nhưng hôm nay ta không đem đi, vậy để cho ta chịu, sáng mai ta sai người đưa đến trả.

Nói chưa dứt lời, lại toan ra đi. Người chủ quán thấy *Yến-bạch-hạm* chỉ lăm-le chực đi, mới luống-cuống mà bảo rằng :

— Chuyện rõ buồn cười chưa ! Tôi biết tiên-sinh là ai mà tôi cho chịu !

Yến-bạch-hạm nói :

— Nếu nhà-ngươi không cho chịu thì đi theo ta mà lấy !

Người chủ quán nói :

— Vừa đi vừa về, kể hàng hai mươi dặm đường, ai có dư-nhàn mà đi theo tiên-sinh được !

Yến bạch-hạm nói :

— Chịu không cho chịu, theo không đi theo. Bây giờ ta không đem tiền đi, nhà-ngươi bảo ta hóa phép đâu ra tiền để mà lấy trả.

Người chủ quán nói :

— Nếu tiên-sinh không đem tiền đi thì xin để vật gì lại làm tin, hôm sau cho người đến lấy.

Yến-bạch-hạm nói :

— Trong mình ta đây chỉ mặc có một bộ áo mà thôi, bảo ta để cái gì cho được !

Người chủ quán nói :

— Nếu vậy thì tiên-sinh cởi áo để lại chứ chi !

Bấy giờ *Yến-bạch-hạm* đã say lử cò-bợ, nghe nói lột áo, tức-thì nổi giận mà mắng rằng :

— Đồ cầu-trệ ở đâu ! ăn-nói càn-dỡ ! Bộ áo của *Triệu* tiên-sinh này mày dám lột hay sao !

Yến-bạch-hạm vừa nói vừa lừ lừ đi ra. Người chủ quán hoảng-hốt, cũng nổi giận mà rằng :

Triệu tiên-sinh đã to lắm à ! Dầu người trong phủ *Sơn* tướng-công, mỗi khi qua lại ở đây mà thiếu tiền rượu, cũng phải cởi áo để lại nữa là !...

Yến-bạch-hạm nghe nói *Sơn* tướng-công, liền hỏi rằng :

Sơn tướng-công nào ?

Người chủ quán nói :

Trong triều còn mấy vị *Sơn* tướng-công nữa !

Yến-bạch hạm nói :

— Ta nghe nói quan *Sơn-hiền-nhân* tướng-công đã cáo bệnh về rồi, cớ sao lại còn có người nhà qua lại ở đây ?

Người chủ-quán nói :

— Mưa to gió lớn phải vào nghỉ đây. Câu chuyện phiếm ấy không can-dự chi đến tiên-sinh, tiên-sinh muốn tốt thì cởi áo để lại, kẻo mà mất thể-diện bây giờ !

Nói xong, liền túm chặt lấy vạt áo *Yến-bạch-hạm*. *Yến-bạch-hạm* toan gỡ tay hắn ra, nhưng gỡ không nổi, đang luống-cuống không biết làm thế nào thì bỗng gặp *Bình-như-hành* đem mấy tên người nhà đến. Mọi người trông thấy *Yến-bạch-hạm* bị chủ quán túm áo, mới kéo ồ cả vào mà bảo rằng :

— Đây rồi ! nhưng làm cái gì thế này ?

Yến-bạch-hạm trông thấy mọi người bước vào, mới cất to tiếng lên mà rằng :

— Đồ cầu-trệ đáng ghét ! Ta chỉ uống mấy chén rượu, nó lại định lột áo của ta !

Mọi người nghe nói đều quát mắng người chủ quán mà rằng :

Sao lại càn-dỡ thế ! Tất cả hễ bao nhiêu tiền rượu mà định lột áo người ta. Đã mở cửa hàng bán rượu, cũng nên phải có con mắt mới được ! Áo của tiên-sinh ta đây, phỏng nhà-ngươi dám lột hay sao !

Nói xong, lại đánh cho chủ quán một cái tát. Người chủ quán thấy vậy sợ-hãi, vội-vàng buông tay ra mà rằng :

Tôi có dám lột áo tiên-sinh đâu ! tôi chỉ nói chưa được bẽ ết tiên-sinh lần nào, xin để cái gì lại làm tin.

Bình-như-hành nói :

— Xin để cái gì lại làm tin thì cứ nói tử-tế, có sao đâm thâm áo !

Mọi người đều giơ tay toan đánh người chủ quán. *Yến-bạch hạm* gạt đi mà rằng :

Thôi thôi ! quán tiểu-nhân thì chấp nó làm chi ! Trả tiền cho nó đi, để ta còn muốn hỏi thăm nó một câu chuyện.

Người nhà *Yến-bạch-hạm* thấy chủ nhân truyền bảo như vậy, mới không dám đánh nữa, rồi đếm bạc trả chủ quán. Chủ quán nhận tiền, chắp tay năm bảy lần xin lỗi.

Yến-bạch-hạm bảo rằng :

Việc ấy chẳng nói làm chi ! Nay ta chỉ hỏi nhà-ngươi : vừa rồi nhà-ngươi nói *Sơn* tướng-công chưa về quê nhà, điều ấy có thật như thế hay không ?

Người chủ quán nói :

— Sao lại không thật !

Bình như-hành nghe nói, vội-vàng quay lại mà hỏi rằng :

— *Sơn* tướng-công chưa về quê nhà thì hiện-hãy ở đâu ?

Người chủ quán nói :

Cách đây độ 7, 8 dặm.

Yến-bạch-hạm nói :

— Ta cũng nói là *Sơn* tướng-công cáo bệnh về rồi, thế ra vẫn còn ở đây !

Bình-như hành cười mà bảo *Yến-bạch-hạm* rằng :

— Thảo nào mà đại-huynh một mình lên đ , làm cho tiểu đệ tìm nết đây đó, chỉ sợ có sự lỗi thôi, cho nên phải kéo nhau đến đây, không ngờ đại-huynh lại hỏi dò được cái tin-tức ấy !

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Thế là mất giống. — Ở làng Hóa-lộc, huyện Hoằng-hóa có một nhà kia tuổi đã cao mà hiếm lắm. Sau lấy vợ lẽ mới sinh được một đứa con trai, lấy làm sung sướng vô cùng. Đứa con ấy nay đã đầy một tuổi rồi.

Mới đây cả nhà vô ý để thằng bé xuống đất bò chơi, thằng bé đi đại-tiện mà không ai biết. Trong nhà có hai con chó tranh nhau miếng ăn rồi đớp luôn cả bộ ngọc-hành của thằng bé.

Tội nghiệp! Vì cha mẹ vô ý mà để con đến nỗi thế. Mới ngày nào đây trong báo cũng thuật một chuyện như thế rồi mà những nhà có con trẻ vẫn không biết giữ gìn thì cũng dại thật. Thôi còn biết kêu ai?

Bệnh đậu mùa. — Tuy quan trên cũng đã hết sức đề phòng về bệnh đậu mùa, thế mà cũng còn có nơi phát khởi ra được, thứ nhất là về hạt phủ Tĩnh-gia, có đến năm sáu mươi người mắc phải bệnh đậu mùa.

Từ mấy tháng nay quan trên đã phái các viên sở y-tế đi các hạt nhà quê để chủng đậu cho dân, nhờ được sự đề phòng ấy nên cũng đỡ nhiều.

Có nhiều người lớn cũng mắc phải, là vì người mình phần nhiều cứ nghĩ rằng khi trước đã chủng rồi thì không khi nào lại lên nữa, cho nên ít khi người lớn đến xin chủng, chỉ đưa con nít đến thôi, chứ có biết đâu rằng chủng được ba bốn năm lại phải chủng lại nữa.

Vậy ta nên mau mau dà lớn dù nhỏ cũng nên đến nhà thương mà xin chủng đậu, đã không mất tiền mà lại không lo ngại về bệnh đậu mùa nữa.

Thiếu-Bàng lai cảo

QUẢNG-BÌNH

Hay ăn tham thì chết oan! — Hôm 20 Février mới rồi, người ta có đem đến nhà thương hai người bị ăn cua bể mà đến nỗi ngất ngư gần chết. Một người đàn ông và một người đàn bà, hai người đó là bà già với chàng rể. Quan thầy thuốc đã ra sức cứu chữa cho, song nọc độc đã vào sâu lắm rồi, thuốc hay đến đâu cũng đành chịu vô-hiệu. Được mấy giờ đồng-hồ thì chết cả hai.

Hỏi ra, hai người này ở làng Cửa-hà về miền hải-tần, nhân bữa ấy đi ra bể bừa-lưới! tôm cá không được, chỉ được năm con cua bể. Giống cua ấy xưa nay không ai hề ăn đến bao giờ, có được thì cũng vứt bỏ đi thôi, thế mà nhà ấy còn tiếc của, tiếc công, đem luộc ăn khen ngon, khen béo, lại mời mọi người trong nhà cùng ăn, may mấy người kia, thấy của lạ, không dám ăn. Ăn thừa cho chó, thì năm con chó cũng chết luôn.

Giống cua này hình-thù, sắc-tướng của nó có khác giống cua thường, thân-hình không lớn chi mấy, mà cái càng thì thật to, trên lưng có vằn vện.

Người nhà quê ở miền sơn-cước và miền duyên-hải, thương hay ăn thâm ăn mẫ, họ gì cũng ăn, lắm lúc chết oan, thiệt thòi tính mệnh.

Nhân việc này xảy ra, dân xứ ấy ồn lên rằng; đó là vì ăn phải cua chẫu ông Hải-thần! ôi! thật là nhiều chuyện quá, ngồi không, khéo bày đặt ra những chuyện dị-đoan! Sao mà lắm người khéo bịa đặt, nói càn như vậy, mà cũng nhiều người tin ấy mới lạ!

Nhà khách-sạn công đã mở cửa. — Nhà khách-sạn công (Bungalow) đã mở cửa được gần tháng nay rồi. Nhà chủ thầu bán cơm là nhà Pháp-thương Fajolle ở Huế đấu được.

Khách lữ-hành cũng khá đông!

QUẢNG-TRỊ

Cái nạn ô-tô. Hôm 10 Février mới rồi, một chiếc xe ô-tô chở khách ở Vinh chạy vào Đông-hà, khi đi ngang qua địa-phận làng Châu-thị thuộc phủ Vĩnh-linh cán một ông lão, chết tươi tắp-tức.

Than ôi! ô tô thật là một con ác-quỷ hàng ngày cứ nuốt sống biết bao nhiêu mạng con người nhà quê!

Rắn cắn chết người. Mới rồi, một toán phu làm đường xe lửa của ông Goudement mở ở Huế ra! khi toán phu ấy đi qua làng Hà-thanh thuộc huyện Do-linh, một người phu trong bọn đó bị một con rắn mai cắn; con rắn này tầm thước cũng chẳng lấy chi làm to lớn cho lắm.

Sau người phu không đi được, phải thuê cáng chở về, được 4 giờ đồng-hồ thì chết. Tội nghiệp!

H. K. Th. lai cảo

TOURANE

Nguyệt-thực. — Tối 16 tháng giêng, 20 février 1924, hồi ấy độ vào khoảng quá 22 giờ, thấy trời u-ám, mặt trăng hóa thành sắc khói đậm, chính giữa có một vừng hơi vàng vàng, rồi nâu nâu, lại hùn-hùn, cứ vụng qua vụng lại, khi ám hẳn, khi mở mở; trên lúc bấy giờ, không có một chút mây mù gì cả, các vì tinh-tú vẫn nhấp nhánh như thường. Mãi đến hồi quá 23 giờ rưỡi mới thấy phía dưới mặt trăng lẻ ra một vành sáng, rồi từ đó lần lần hơn một giờ nữa mới thật sáng như trước.

Trong khi u-ám, thì về hướng nam, thấy sáng ửng một góc trời, sau nghe tiếng mõ đánh liên thanh, mới biết rằng ở đâu bị lửa cháy.

Nhà Bán-đồ « TAM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU (hiệu đầu rai)

Đã năm mươi năm nay, nhiều người cũng đã biết nước có chất sắt là một thứ bổ lắm cho họ, nên họ bắt chước ăn uống những đồ ăn sắt cho đỏ rồi bỏ ngâm vào bình đựng nước. Như thế thì nước ấy k ông bổ ích gì cả, vì nếu người ta muốn cho thuốc với sắt mà ngấm vào trong thân thể được thì tất phải chế tạo ra cũng giống như nguyên chất sắt ở thể ăn mới được. Chính một ông đại-danh-y là quan Bác sỹ Rabuteau ở Ba-lê, ngài đã tìm ra cái ích lợi của sắt mà chế lẫn với thuốc đề ngấm vào thân thể là thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu rai) thực là công hiệu lạ lùng.

C l dùng vài lọ, đỏ da thắm thịt, sức lực mạnh mẽ, khỏe mạnh lạ lùng, trong mình khoan khoái.

Ăn uống đã tiêu và lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả. 2066

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đổi hỏi báo-quán, thì cho biết cái số in ở từ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm để tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay kỳ tên vào tắt, hoặc tháo quấn, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

痔醫林桂號

RỦI CÁC ÔNG MẮC PHẢI BỆNH TRĨ! XIN MỜI CÁC ÔNG QUÁ BỘ, TÔI CHỮA BỆNH NÀY

BỆNH TRĨ (tức là bệnh lòi tí) thực nhiều người mắc phải, chẳng những là đau đớn, như cần đến khi đại-tiện-xong rồi thì lưu-huyết cầm-dìa, thật là bất tiện cho người ta lắm, hễ không chữa ngay cho khỏi, để lâu thì càng ngày càng thêm nặng-nề sau khó chữa.

Khi được chữa bệnh này đều dùng dao cắt, cho nên người có bệnh lấy làm đau đớn, vậy nên tôi dùng thêm nghiên-cứu một cách mới chuyên-trị chữa bệnh này không đau, không sót, chỉ trong mấy hôm thôi những nốt mọc tự kỳ rụng rời, mà trong khi đang chữa có thể làm lụng như thường không mất thì giờ. Vậy ngài nào mắc phải bệnh này xin mời đến.

M. TCHUONG-QUAY-LAM

38, Rue Mare Brosse. — HANOI

Sáng tiếp khách từ 2 giờ rưỡi cho đến 2 giờ chiều, đi chữa từ 2 giờ rưỡi đến 5 giờ.

Các tỉnh xa đều xin hầu tiếp.

Thư từ xin trả lời ngay. 2090

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào: TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ **rượu bổ-đào** của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền và rất quí** để trị các chứng bệnh như: **kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình**, lại rất là **bổ sức cho đàn-bà đẻ**, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

là một vị tinh hảo không có pha chế nhiều món một hoàn 0,50 c. (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ)

TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẮT-LÉO VÀ GAN-CỐT

THUỐC PHÁP — Trữ tại: 6, Rue du Pas-de-la-Mule, PARIS — Ở PHÁP QUỐC LÀM

Cũng có bán tại: Hanoi, Bd. CHASSAGNE, Pharm.; Haïphong, L. BOURGUIGNON, Phcien, và các hiệu bào chế khác.

CÔ THẤY CON DAO NÀY



KHẮC VÀO LƯỠI DAO



thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền

PACHOD Frères & Cie LYON 2050

ŒNO-KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酪補

J. BLANC *(đệ nhất hạng bào-chế)*

Ông L. BLANC *(người nối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán 2$40 một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, cái uống một cốc con

每晚午各啞每各啞沒喔醋覺映稍

Bán tại: Hiệu Bào-chế J. BLANC

2099 31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

KIM-CƯƠNG XIÊM

Bản-hiệu mới về một lô KIM-CƯƠNG XIÊM để làm mặt-nhẫn và hoa-tai, thật-sáng và nhánh lắm chẳng kém gì kim-cương tây. Quí-khách nên đến chọn mau kẻo hết mất cơ-hội, vì thứ này cũng hiếm, không thường có, đem đi làm quà mấy đám cưới thì rất quí, thật là sang-trọng

Kỳ tàu này mới sang

Laine complets et pardessus, imperméable cùng các thứ hàng to lụa Tây-Nam rất mới. Giá bán phải chăng.

Xin hỏi: **Hiệu NAM-THỊNH**

Soieries — 6 Rue des Cantonnais — Hanoi

MỚI SANG NHIỀU

Chạc xe — Nan hoa — Vòng bánh

Vải cà-cuống lợp mui — Cao-xu bơm và Cao-xu đặc, vân vân...

Hỏi giá tại Bản-hiệu

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS

SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS

7, *Boulevard Bobillot, Hanoi* 2096

Bệnh hen

Dùng thuốc nước và thuốc bột thì chóng nở và chóng mạnh. **ESPIC**

Đã có bán khắp các hiệu thuốc mới và tại phố St-Lazare, số 28, Paris.

Nên nhận cho kỹ J. ESPIC ở tem đầu thuốc.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

RUE PAUL BERT, HANOI

Từ thứ hai mồng 3 Mars đến mồng 10 mà thôi

Bán chiêu khách

CÁC THỨ ĐỒ VẢI VÀ ĐỒ DÙNG

Nước hoa và đồ rửa mặt — Áo lót thịt — Đồng-hồ

Giầy bút sách vở — Đồ tập thể-thao — Dao kéo và đồ kim khí

Các thứ đồ dùng trong nhà — Đồ tráng men và đồ sứ

Các thứ đồ dùng về việc thuốc — Các thứ đồ điện

Đồ sưởi và vệ-sinh

GIAN BÀY ĐỒ ĂN

Bán riêng các thứ hàng mới đến kỳ tàu vừa rồi

Các ngài nên nhân dịp tiền tây cao này mà mua thì được lợi

TÉLÉPHONE N° 126 — Adr. Tél.: MAGASINS RÉUNIS

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết-suy, bệnh gân yếu, bệnh ghíp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán: 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN